

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp KTML 4 K10 Mã lớp học 29,161 Thực hành

Môn học: KMMH28 Tính toán, thiết kế lắp đặt HTML

Giáo viên: LÊ HỒNG NGỌC

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ 05/5 đến 27/6/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182446	Phạm Xuân Chiến	13/03/2000	8		Chiến	
2	CD182865	Nguyễn Công Cường	03/03/2000	8		Cường	
3	CD183008	Nguyễn Hải Cường	07/02/2000	9			
4	CD182524	Nguyễn Duy Dũng	09/11/2000	10		Dũng	
5	CD183126	Nguyễn Tuấn Dũng	10/12/2000	7		Dũng	
6	CD183080	Trần Mạnh Dũng	28/02/2000	8		Dũng	
7	CD182801	Nguyễn Hữu Dương	20/06/2000	8		Dương	
8	CD182808	Lê Hải Hà	02/10/2000	8		A Hà	
9	CD182855	Trần Thanh Hải	26/04/2000	8		Hải	
10	CD182534	Nguyễn Trọng Hiếu	17/09/2000	7		Hiếu	
11	CD182866	Nguyễn Văn Hiếu	26/07/2000	8		Hiếu	
12	CD182668	Nguyễn Ngọc Hoàn	16/06/2000	8		Hoàn	
13	CD182703	Lê Đức Hoàng	28/01/2000	9		Hoàng	
14	CD182884	Lê Ngọc Huân	14/02/2000	9		Huân	
15	CD182794	Chữ Mạnh Hưng	18/09/2000	9		Hưng	
16	CD183040	Nguyễn Ngọc Huy	23/01/1999	9		Huy	
17	CD182373	Nguyễn Quang Huy	27/10/2000	8		Huy	
18	CD183082	Nguyễn Thế Huy	23/10/2000	7		Huy	
19	CD183098	Trần Văn Khải	26/11/2000	8		Khai	
20	CD182845	Lương Đức Khánh	02/09/2000	9		Khánh	
21	CD182538	Nguyễn Văn Khuê	17/10/2000	8		Khuê	
22	CD182872	Đinh Văn Minh	07/08/2000	9		Minh	
23	CD182809	Phạm Hồng Minh	31/08/2000	0			Học lại
24	CD180025	Hoàng Phương Nam	07/03/1997	8		Nam	
25	CD183073	Lê Hữu Nhất	31/05/2000	9		Nhất	
26	CD182679	Lê Ngọc Phát	04/02/2000	8		Phát	
27	CD182960	Trần Thế Phát	21/02/2000	0			Học lại
28	CD182427	Lê Trung Phong	01/01/2000	8		Phong	
29	CD182672	Trần Duy Phong	10/09/2000	8		Phong	
30	CD182576	Hà Anh Quân	13/01/2000	8		Quân	
31	CD182693	Nguyễn Anh Quân	15/02/2000	9		Quân	
32	CD182408	Nguyễn Hữu Quân	09/07/2000	9			
33	CD182773	Nguyễn Đức Quý	30/09/2000	8		Quý	
34	CD182702	Nguyễn Văn Quyền	20/05/2000	8		Quyền	
35	CD183072	Lê Ngọc Sơn	06/08/2000	8		Sơn	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182631	Nguyễn Công Thắng	03/02/2000	7		Thắng	
37	CD182848	Nguyễn Thanh Thủy	22/02/2000	8		Thủy	
38	CD183018	Vũ Đức Tiến	27/07/2000	7		Tiến	
39	CD182812	Vũ Văn Toán	21/05/2000	8		Toán	
40	CD183060	Ngô Văn Toàn	28/10/2000	7		Toàn	
41	CD183015	Nguyễn Văn Triều	02/11/1999	8		Triều	
42	CD182926	Trần Đình Trọng	16/08/1999	8		Trọng	
43	CD182991	Khương Thành Trung	13/11/1993	8		Trung	
44	CD183069	Lê Quang Trung	04/03/2000	9		Trung	
45	CD183148	Nguyễn Xuân Trường	23/02/2000	7		Trường	
46	CD183134	Nguyễn Thành Tuấn	07/05/1999	8		Tuấn	
47	CD183033	Nguyễn Anh Tuấn	18/08/2000	8		Tuấn	
48	CD182899	Lê Xuân Tùng	30/12/1999	9		Tùng	
49	CD183031	Phương Thanh Tùng	19/06/1998	10		Tùng	
50	CD181139	Nguyễn Mạnh Tường	14/09/2000	7		Tường	
51	CD183151	Nguyễn Hùng Vương	18/12/1999	8		Vương	

Tổng số SV tham gia thực hành.....51.....
Số sinh viên đạt:.....49.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....21/7/2020.....
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Lê Hồng Ngọc

Lê Hồng Ngọc

TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Doanh

CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. Lê Văn Doanh